

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

ĐỐI VỚI DỊCH VỤ TƯ VẤN

Tên dự án	Dự án Quản lý an toàn các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) và hóa chất nguy hại tại Việt Nam
Vị trí	05 chuyên gia tư vấn xác định cơ sở dữ liệu các sản phẩm chính có chứa thủy ngân
Địa điểm	Toàn quốc
Thời gian	09 tháng (từ tháng 12/2017 đến tháng 8/2018)
Báo cáo	Ban Quản lý Dự án Hợp phần Bộ Công Thương (BQLDAHPP)

1. Bối cảnh:

“Dự án Quản lý an toàn các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) và hóa chất nguy hại tại Việt Nam” (sau đây gọi tắt là Dự án) được tài trợ bởi Quỹ Môi trường toàn cầu (GEF) thông qua Chương trình phát triển Liên Hợp quốc (UNDP). Dự án được thực hiện bởi một số đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường với tư cách là Đối tác Thực hiện Quốc gia của UNDP (NIP) và Cục Hóa chất, Bộ Công Thương với tư cách là đơn vị thực hiện một số Hợp phần của Dự án (CIP). Ngày bắt đầu chính thức của dự án là 29/1/2016 và ngày đóng dự kiến là 31/12/2018.

Mục tiêu chung là tiếp tục giảm thiểu các rủi ro môi trường và sức khỏe con người thông qua việc giảm phát thải các chất POP và hóa chất nguy hại. Dự án sẽ góp phần tăng cường công tác quản lý môi trường đối với hóa chất và chất thải nguy hại, trong đó tập trung vào các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POPs), PTS và thủy ngân. Để đạt được các mục tiêu, Dự án sẽ thực hiện 4 hợp phần sau:

- Hợp phần 1: Xây dựng và thực thi khung chính sách quản lý an toàn về môi trường đối với hóa chất, bao gồm các chất POP và PTS
- Hợp phần 2: Quan trắc và báo cáo các chất POP và PTS
- Hợp phần 3: Quản lý các khu vực bị ô nhiễm các chất POP
- Hợp phần 4: Kiểm kê Thủy ngân QG và xây dựng chiến lược giảm phát thải

Kết quả và hoạt động của Hợp phần 4 sẽ hỗ trợ Việt Nam xây dựng một chiến lược về quản lý và giảm phát thải thủy ngân, góp phần đáp ứng một số yêu cầu của Công ước Minamata về thủy ngân.

- Đánh giá việc quản lý an toàn về môi trường đối với các chất thải và phát thải thủy ngân (bao gồm kiểm kê ban đầu nguồn phát thải, chất thải, các khu vực bị ô nhiễm, khai thác vàng ở quy mô nhỏ, lưu trữ, năng lực quan trắc và các vấn đề về sức khỏe...).

- Đánh giá hiện trạng quản lý các sản phẩm và quy trình liên quan đến thủy ngân, bao gồm nguồn cung cấp và mua bán thủy ngân, sản phẩm chứa thủy ngân, quy trình sản xuất và hợp chất thủy ngân được sử dụng.

Dựa trên những thỏa thuận và cam kết cũng như chức năng, nhiệm vụ của các bên, Cục Hóa chất (Cơ quan đồng thực hiện) sẽ tổ chức lựa chọn tư vấn cho nhiệm vụ nêu trên.

2. Mục tiêu của nhiệm vụ

Xác định các sản phẩm chính trong nước có chứa thủy ngân, bao gồm:

- Đánh giá các chính sách trong nước liên quan các sản phẩm có khả năng chứa thủy ngân, từ đó nhận dạng tối thiểu 03 sản phẩm chính có chứa thủy ngân tại Việt Nam.

- Điều tra, khảo sát về tối thiểu 03 sản phẩm chính có chứa thủy ngân được nhận dạng, lấy mẫu, phân tích tại phòng thí nghiệm để tìm hiểu và xác định lượng thủy ngân sử dụng trong sản phẩm.

- Tính toán tổng lượng thủy ngân được sử dụng trong tối thiểu 03 sản phẩm chính

- Xây dựng dữ liệu về sản phẩm chứa thủy ngân trong phụ lục A của Công ước Minamata

3. Phạm vi công việc

Để đạt được mục tiêu nêu trên, nhóm chuyên gia sẽ phải triển khai 4 nhiệm vụ chính sau:

- Nhiệm vụ 1: Xây dựng và đệ trình: (i) Phương pháp luận thực hiện gói thầu; (ii) Các hoạt động, các mốc thời gian cụ thể thực hiện; (iii) Báo cáo khởi động thực hiện gói thầu

- Nhiệm vụ 2: (i) Rà soát, đánh giá các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách hiện hành trong nước liên quan tới quản lý các sản phẩm chứa thủy ngân từ khâu nhập khẩu, sản xuất, tiêu dùng, thu gom xử lý và tiêu hủy các sản phẩm có khả năng chứa thủy ngân; (ii) Đề xuất tối thiểu 03 sản phẩm chính chứa thủy ngân tại Việt Nam thuộc đối tượng điều tra, khảo sát với tiêu chí, giải trình cụ thể; (ii) Báo cáo rà soát, đánh giá các văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới quản lý các sản phẩm chứa thủy ngân tại Việt Nam

- Nhiệm vụ 3: Điều tra, khảo sát về 03 sản phẩm (tối thiểu) có chứa thủy ngân được nhận dạng để đánh giá và lượng hóa việc sử dụng thủy ngân trong sản phẩm, cụ thể (i) điều tra, khảo sát về chủng loại sản phẩm, quy trình sản xuất/nhập khẩu, (ii) số lượng sản xuất/nhập khẩu các sản phẩm chứa thủy ngân (số lượng sản phẩm/năm); lượng thủy ngân sử dụng cho sản xuất/nhập khẩu sản phẩm/năm (kg/năm); (iii) Lấy mẫu, phân tích hàm lượng thủy ngân trong sản phẩm (mg Hg/sản phẩm) từ đó ước lượng tổng lượng thủy ngân đang sử dụng (kg/năm); (iv) Viết báo cáo tổng kết gói thầu.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu sản phẩm chứa thủy ngân.
Nhóm tư vấn có trách nhiệm (nhưng không giới hạn) đối với các nhiệm vụ cụ thể sau:

Chuyên gia 1 (CG 1) – Trưởng nhóm (65 ngày làm việc)

Nhiệm vụ 1: Điều phối nhóm tư vấn (10 ngày làm việc)

- Điều phối nhóm tư vấn xây dựng phương pháp luận thực hiện điều tra, khảo sát
- Điều phối nhóm tư vấn xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện gói thầu đảm bảo hoàn thành công việc theo đúng mục tiêu và tiến độ đề ra.
- Điều phối nhóm tư vấn viết báo cáo khởi động
- Điều phối nhóm tư vấn triển khai gói thầu theo kế hoạch đã được phê duyệt, trong sự phối hợp chặt chẽ với BQLDA và các bên chủ chốt có liên quan.
- Điều phối nhóm tư vấn chuẩn bị bài trình bày về những kết quả chính của Gói thầu và trình bày tại cuộc họp kỹ thuật với BQLDA, UNDP và tại hội thảo tham vấn các bên liên quan.
- Điều phối nhóm tư vấn hoàn thiện báo cáo rà soát, đánh giá văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới quản lý thủy ngân và báo cáo tổng kết Gói thầu.

Nhiệm vụ 2: Rà soát, đánh giá các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách hiện hành trong nước liên quan tới quản lý các sản phẩm chứa thủy ngân từ khâu nhập khẩu, sản xuất, tiêu dùng, thu gom xử lý và tiêu hủy các sản phẩm chứa thủy ngân. Nhận dạng tối thiểu 03 sản phẩm chính có khả năng chứa thủy ngân tại Việt Nam. Viết báo cáo rà soát, đánh giá văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới quản lý các sản phẩm chứa thủy ngân tại Việt Nam (20 ngày làm việc)

- Điều phối nhóm tư vấn lập danh sách các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.
- Điều phối nhóm tư vấn nghiên cứu Công ước Minamata để tìm hiểu về các quy định của Công ước liên quan tới quản lý sản phẩm chứa thủy ngân.
- Điều phối nhóm tư vấn rà soát các VPQPPL liên quan tới quản lý sản phẩm chứa thủy ngân, cụ thể:
 - + Rà soát VBPL về môi trường liên quan đến quản lý an toàn môi trường đối với các sản phẩm chứa thủy ngân.
 - + Rà soát VBPL về hóa chất liên quan đến quản lý an toàn hóa chất đối với các sản phẩm chứa thủy ngân
 - + Rà soát VBPL liên quan tới quản lý xuất nhập khẩu các sản phẩm chứa thủy ngân
 - + Rà soát VBPL liên quan tới quản lý thống kê các sản phẩm chứa thủy ngân
- Điều phối nhóm tư vấn thực hiện phân tích, đánh giá khoảng trống, chồng chéo, xung đột giữa các quy định hiện hành trong nước và Công ước

Minamata về quản lý an toàn đối với các sản phẩm chứa thủy ngân và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các quy định này trên thực tế; đề xuất kiến nghị.

- Trình bày báo cáo rà soát, đánh giá văn bản luật tại cuộc họp tham vấn để lấy ý kiến chuyên gia và hoàn thiện báo cáo.

- Hoàn thiện báo cáo rà soát các văn bản luật liên quan tới quản lý an toàn đối với sản phẩm chứa thủy ngân.

3. Nhiệm vụ 3: Điều tra, khảo sát về 03 sản phẩm (tối thiểu) có chứa thủy ngân được nhận dạng để đánh giá và lượng hóa việc sử dụng thủy ngân trong sản phẩm, cụ thể (i) điều tra, khảo sát về chủng loại sản phẩm, quy trình sản xuất/nhập khẩu, (ii) số lượng sản xuất/nhập khẩu các sản phẩm chứa thủy ngân (số lượng sản phẩm/năm); lượng thủy ngân sử dụng cho sản xuất/nhập khẩu sản phẩm/năm (kg/năm); (iii) Lấy mẫu, phân tích hàm lượng thủy ngân trong sản phẩm (mg Hg/kg sản phẩm) từ đó ước lượng tổng lượng thủy ngân đang sử dụng (kg/năm); (iv) Xây dựng cơ sở dữ liệu về sản phẩm chứa thủy ngân; (v) Viết báo cáo tổng kết gói thầu. (35 ngày làm việc)

- Điều phối nhóm tư vấn thực hiện:

- + Xây dựng tiêu chí, nội dung điều tra đối với từng sản phẩm chứa thủy ngân (nhiệt kế y tế, bóng đèn (loại bóng đèn), pin (loại pin)...)

- + Xây dựng mẫu phiếu điều tra cho từng sản phẩm và đối tượng điều tra khảo sát

- + Xây dựng tiêu chí xác định 3 sản phẩm chính

- + Thu thập thông tin, số liệu về số lượng sản phẩm chứa thủy ngân từ mẫu phiếu điều tra

- + Xử lý, tổng hợp thông tin, số liệu về số lượng sản phẩm chứa thủy ngân từ mẫu phiếu điều tra

- Điều phối nhóm tư vấn thực hiện điều tra, khảo sát thực tế, tham vấn một số tổ chức/cá nhân liên quan:

- + Khảo sát, tham vấn thực tế tại Tổng cục thống kê

- + Khảo sát, tham vấn thực tế tại Tổng cục hải quan

- + Khảo sát, tham vấn thực tế tại Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Tổng cục quản lý thị trường..., một số Sở Y tế, Sở Công Thương...

- + Khảo sát, tham vấn tại một số bệnh viện, Công ty nhập khẩu thiết bị y tế, công ty sản xuất pin, bóng đèn....

- + Khảo sát, tham vấn một số hộ gia đình, cá nhân sử dụng nhiệt kế y tế, bóng đèn (loại bóng đèn), pin (loại pin)...

- Lấy mẫu, phân tích tại phòng thí nghiệm để xác định hàm lượng thủy ngân của một số sản phẩm chứa thủy ngân đại diện (Nhiệt kế y tế; bóng đèn; pin...)

- Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả phân tích mẫu đối với từng loại

sản phẩm (mg Hg/kg sản phẩm)

- Điều phối nhóm tư vấn tổng hợp, đánh giá kết quả từ quá trình điều tra, khảo sát:

+ Ước tính số lượng sản phẩm được nhập khẩu/sản xuất/sử dụng hằng năm (số lượng sản phẩm/năm)

+ Ước tính tổng lượng thủy ngân được sử dụng hằng năm (kg/năm)

- Xây dựng cơ sở dữ liệu sản phẩm chứa thủy ngân.

- Trình bày báo cáo tổng hợp trong các cuộc họp tham vấn để lấy ý kiến chuyên gia và hoàn thiện báo cáo.

- Hoàn thiện báo cáo **tổng hợp gói thầu**

Chuyên gia 2 (CG 2) – Thành viên (30 ngày làm việc)

Nhiệm vụ 1: Rà soát, đánh giá các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách hiện hành trong nước liên quan tới quản lý các sản phẩm chứa thủy ngân từ khâu nhập khẩu, sản xuất, tiêu dùng, thu gom xử lý và tiêu hủy các sản phẩm chứa thủy ngân. Nhận dạng 03 sản phẩm chính (tối thiểu) có khả năng chứa thủy ngân tại Việt Nam. Viết dự thảo báo cáo rà soát, đánh giá văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới quản lý các sản phẩm chứa thủy ngân tại Việt Nam (20 ngày làm việc)

- Lập danh sách các văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới quản lý các sản phẩm chứa thủy ngân

- Xây dựng nội dung, tiêu chí rà soát, đánh giá các VBQPPL liên quan đến quản lý đối với các sản phẩm chứa thủy ngân.

- Rà soát các VPQPPL liên quan tới quản lý sản phẩm chứa thủy ngân, cụ thể:

+ Rà soát VBPL về môi trường liên quan đến quản lý an toàn môi trường đối với các sản phẩm chứa thủy ngân.

+ Rà soát VBPL về hóa chất liên quan đến quản lý an toàn hóa chất đối với các sản phẩm chứa thủy ngân

+ Rà soát VBPL liên quan tới quản lý xuất nhập khẩu các sản phẩm chứa thủy ngân

+ Rà soát VBPL liên quan tới quản lý thống kê các sản phẩm chứa thủy ngân

- Phân tích, đánh giá khoảng trống, chồng chéo, xung đột giữa các quy định hiện hành trong nước và quy định của Công ước Minamata về quản lý an toàn đối với các sản phẩm chứa thủy ngân và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các quy định này trên thực tế; đề xuất kiến nghị.

Nhiệm vụ 2: Hỗ trợ Trưởng nhóm (10 ngày làm việc)

- Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ do mình đảm nhiệm và phối hợp với Trưởng nhóm xây dựng kế hoạch chung triển khai toàn bộ Gói thầu.

- Đóng góp ý kiến chuyên môn về các nội dung: xây dựng phương pháp

luận thực hiện điều tra, khảo sát, nhận dạng 03 sản phẩm chính (tối thiểu) có khả năng chứa thủy ngân tại Việt Nam, xây dựng tiêu chí, nội dung điều tra đối với từng sản phẩm chứa thủy ngân, xây dựng mẫu phiếu điều tra cho từng sản phẩm và đối tượng điều tra khảo sát

- Hỗ trợ trưởng nhóm dự thảo báo cáo rà soát các văn bản luật liên quan tới quản lý an toàn đối với sản phẩm chứa thủy ngân.

- Hỗ trợ trưởng nhóm và phối hợp với các thành viên trong nhóm tham vấn ý kiến của các bên liên quan về những phát hiện của phân tích, đánh giá nêu trên.

- Chuẩn bị bài trình bày về kết quả phân công việc của do mình đảm nhiệm và phối hợp với Trưởng nhóm trình bày tại các cuộc họp tham vấn

Chuyên gia 3 (CG 3) – Thành viên (50 ngày làm việc)

Nhiệm vụ 1: Xây dựng phương pháp luận thực hiện điều tra, khảo sát các sản phẩm chứa thủy ngân, xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện gói thầu đảm bảo hoàn thành công việc theo đúng mục tiêu và tiến độ đề ra. Xây dựng các mẫu phiếu điều tra về 03 sản phẩm (tối thiểu) có chứa thủy ngân được nhận dạng để đánh giá và lượng hóa việc sử dụng thủy ngân trong sản phẩm. Xử lý, tổng hợp thông tin, số liệu về số lượng sản phẩm chứa thủy ngân và khối lượng thủy ngân từ kết quả quá trình điều tra, khảo sát (40 ngày làm việc)

- Xây dựng phương pháp luận thực hiện điều tra, khảo sát
- Xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện gói thầu đảm bảo hoàn thành công việc theo đúng mục tiêu và tiến độ đề ra.

- Soạn thảo báo cáo khởi động

- Xây dựng tiêu chí xác định 3 sản phẩm chính (tối thiểu)

- Xây dựng tiêu chí, nội dung điều tra đối với 03 sản phẩm (tối thiểu) chứa thủy ngân.

- Xây dựng danh sách các đối tượng điều tra, khảo sát (thông tin về doanh nghiệp/tổ chức, địa chỉ, ngành nghề sản xuất/kinh doanh...)

- Xây dựng mẫu phiếu điều tra cho 03 sản phẩm (tối thiểu) và đối tượng điều tra khảo sát

- Xử lý, tổng hợp thông tin, số liệu về số lượng sản phẩm chứa thủy ngân và khối lượng thủy ngân từ các phiếu điều tra và kết quả phân tích mẫu từ phòng thí nghiệm đối với các mẫu được đem đi phân tích

- Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả từ quá trình điều tra, khảo sát, tham vấn và phân tích mẫu để đưa ra kết quả về:

- + Số lượng sản phẩm chứa thủy ngân được nhập khẩu/sản xuất/sử dụng hằng năm (số lượng sản phẩm/năm)

- + Tổng lượng thủy ngân được sử dụng hằng năm (kg/năm)

Nhiệm vụ 2: Hỗ trợ Trưởng nhóm và các chuyên gia khác (10 ngày làm việc)

- Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ do mình đảm nhiệm và phối hợp với Trưởng nhóm xây dựng kế hoạch chung triển khai toàn bộ Gói thầu.

- Hỗ trợ Chuyên gia 4 trong quá trình thực hiện điều tra, khảo sát thực tế, tham vấn một số tổ chức/cá nhân liên quan và lấy mẫu, bảo quản mẫu để Chuyên gia phân tích mẫu (Chuyên gia 5) thực hiện phân tích mẫu trong phòng thí nghiệm.

- Hỗ trợ trưởng nhóm và phối hợp với các thành viên trong nhóm tham vấn ý kiến của các bên liên quan về kết quả điều tra, khảo sát.

- Hỗ trợ trưởng nhóm xây dựng cơ sở dữ liệu về sản phẩm chứa thủy ngân.

- Chuẩn bị bài trình bày về kết quả phần công việc của do mình đảm nhiệm và phối hợp với Trưởng nhóm trình bày tại các cuộc họp tham vấn

Chuyên gia 4 (CG 4) – Thành viên (50 ngày làm việc)

Nhiệm vụ 1: Thực hiện điều tra, khảo sát về 03 sản phẩm (tối thiểu) có chứa thủy ngân được nhận dạng để đánh giá và lượng hóa việc sử dụng thủy ngân trong sản phẩm, cụ thể (i) điều tra, khảo sát về chủng loại sản phẩm, quy trình sản xuất/nhập khẩu, (ii) số lượng sản xuất/nhập khẩu các sản phẩm chứa thủy ngân (số lượng sản phẩm/năm); lượng thủy ngân sử dụng cho sản xuất/nhập khẩu sản phẩm/năm (kg/năm); (iii) Lấy mẫu để hỗ trợ chuyên gia phân tích hàm lượng thủy ngân trong sản phẩm (mg Hg/sản phẩm (40 ngày làm việc)

- Thực hiện điều tra, khảo sát về 03 sản phẩm (tối thiểu) có chứa thủy ngân được nhận dạng:

+ Phát phiếu điều tra tới các tổ chức/cá nhân trong danh sách được điều tra

+ Thu nhận phiếu điều tra, khảo sát

+ Xử lý, tổng hợp thông tin từ phiếu điều tra, khảo sát

- Tổ chức khảo sát, tham vấn thực tế tại một số cơ quan/tổ chức:

+ Khảo sát, tham vấn thực tế tại Tổng cục thống kê

+ Khảo sát, tham vấn thực tế tại Tổng cục hải quan

+ Khảo sát, tham vấn thực tế tại Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Tổng cục quản lý thị trường..., một số Sở Y tế, sở Công Thương...

+ Khảo sát, tham vấn tại một số bệnh viện, Công ty nhập khẩu thiết bị y tế, công ty sản xuất pin, bóng đèn....

+ Khảo sát, tham vấn một số hộ gia đình, cá nhân sử dụng nhiệt kế không điện tử, bóng đèn (loại bóng đèn), pin (loại pin)...

- Tổng hợp kết quả khảo sát, tham vấn thực tế

- Lấy mẫu, bảo quản mẫu để phân tích tại phòng thí nghiệm (dự kiến 50 mẫu – số mẫu cần lấy đảm bảo độ tin cậy)

Nhiệm vụ 2: Hỗ trợ Trưởng nhóm và các chuyên gia khác (10 ngày làm

việc)

- Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ do mình đảm nhiệm và phối hợp với Trưởng nhóm xây dựng kế hoạch chung triển khai toàn bộ Gói thầu.

- Hỗ trợ Chuyên gia 3 trong quá trình tổng hợp, đánh giá kết quả từ phiếu điều tra khảo sát và khảo sát, tham vấn thực tế tại một số cơ quan/tổ chức liên quan và lấy mẫu, bảo quản mẫu để Chuyên gia phân tích mẫu (Chuyên gia 5) thực hiện phân tích mẫu trong phòng thí nghiệm.

- Hỗ trợ trưởng nhóm và phối hợp với các thành viên trong nhóm tham vấn ý kiến của các bên liên quan về kết quả điều tra, khảo sát.

- Hỗ trợ trưởng nhóm xây dựng cơ sở dữ liệu về sản phẩm chứa thủy ngân.

- Chuẩn bị bài trình bày về kết quả phần công việc của do mình đảm nhiệm và phối hợp với Trưởng nhóm trình bày tại các cuộc họp tham vấn

Chuyên gia 5 (CG 5) – Thành viên (40 ngày làm việc)

Nhiệm vụ 1: Phân tích hàm lượng thủy ngân trong sản phẩm (mg Hg/sản phẩm. (30 ngày làm việc)

- Tiếp nhận, bảo quản các mẫu được lấy từ quá trình điều tra khảo sát và thực hiện phân tích tại phòng thí nghiệm (phân tích mẫu)
- Phân tích hàm lượng thủy ngân bằng phương pháp quang phổ hấp thụ nguyên tử - kỹ thuật hóa hơi lạnh.
- Phòng thí nghiệm phù hợp tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005
- Viết báo cáo tổng hợp kết quả phân tích về số liệu về hàm lượng thủy ngân trong các mẫu phân tích.

Nhiệm vụ 2: Hỗ trợ Trưởng nhóm và các chuyên gia khác (10 ngày làm việc)

- Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ do mình đảm nhiệm và phối hợp với Trưởng nhóm xây dựng kế hoạch chung triển khai toàn bộ Gói thầu.
- Hỗ trợ Chuyên gia 3 trong quá trình tổng hợp, đánh giá kết quả từ phiếu điều tra khảo sát và khảo sát, tham vấn thực tế tại một số cơ quan/tổ chức liên quan và lấy mẫu,
- Hỗ trợ trưởng nhóm và phối hợp với các thành viên trong nhóm tham vấn ý kiến của các bên liên quan về kết quả điều tra, khảo sát.
- Hỗ trợ trưởng nhóm xây dựng cơ sở dữ liệu về sản phẩm chứa thủy ngân
- Chuẩn bị bài trình bày về kết quả phần công việc của do mình đảm nhiệm và phối hợp với Trưởng nhóm trình bày tại các cuộc họp tham vấn

Tư vấn sẽ nộp các sản phẩm theo đúng kế hoạch và yêu cầu của BQLDA. Với mỗi báo cáo, tư vấn phải nộp 01 bản điện tử (bản mềm) và 03 bản in (bản

cứng) bằng tiếng Việt và tiếng Anh.

Các sản phẩm và thời gian giao nộp như sau:

STT	Sản phẩm	Thời gian	Yêu cầu về sản phẩm
	Với chuyên gia 1 – Trưởng nhóm		
1	Sản phẩm số 1: Báo cáo khởi động	03 tuần sau khi ký hợp đồng	- Đưa ra phương pháp luận thực hiện nhiệm vụ - Đưa ra các mốc thời gian và kế hoạch chi tiết thực hiện gói thầu đảm bảo hoàn thành công việc theo đúng mục tiêu và tiến độ đề ra.
2	Sản phẩm số 2: Báo cáo rà soát, đánh giá văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới quản lý các sản phẩm chứa thủy ngân tại Việt Nam	03 tháng sau khi ký hợp đồng	- Danh sách các VBPL hiện hành của Việt Nam liên quan tới quản lý các sản phẩm chứa thủy ngân. - Phân tích, đánh giá khoảng trống, chồng chéo, xung đột giữa các quy định hiện hành trong nước và Công ước Minamata về quản lý an toàn đối với các sản phẩm chứa thủy ngân và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các quy định này trên thực tế. - Đưa ra các kiến nghị tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trên
3	Sản phẩm số 3: Cơ sở dữ liệu về sản phẩm chứa thủy ngân	09 tháng sau khi ký hợp đồng	Cơ sở dữ liệu với thông tin về sản phẩm chứa thủy ngân tại Việt Nam
4	Sản phẩm số 4: Báo cáo	09 tháng sau	- Tổng hợp các nội

	tổng kết	khi ký hợp đồng	dung từ mục tiêu, phương pháp luận, tiêu chí xác định sản phẩm để điều tra, khảo sát, trình bày tóm tắt quá trình triển khai thực hiện. - Các kết quả điều tra, khảo sát về (i) chủng loại sản phẩm, quy trình sản xuất/nhập khẩu, (ii) số lượng sản xuất/nhập khẩu các sản phẩm chứa thủy ngân (số lượng sản phẩm/năm); lượng thủy ngân sử dụng cho sản xuất/nhập khẩu sản phẩm/năm (kg/năm); (iii) kết quả phân tích mẫu; (iv) kết quả tổng lượng thủy ngân đang sử dụng (kg/năm); (v) cơ sở dữ liệu về sản phẩm chứa thủy ngân; - Kết luận, kiến nghị
	Với chuyên gia 2		
1	Sản phẩm số 1: Kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ do mình đảm nhiệm	03 tuần sau khi ký hợp đồng	- Đưa ra nội dung, kế hoạch chi tiết các nhiệm vụ cần thực hiện
2	Sản phẩm số 2: Nội dung về rà soát, đánh giá văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới quản lý các sản phẩm chứa thủy ngân tại Việt Nam	03 tháng sau khi ký hợp đồng	- Danh sách các VBPL hiện hành của Việt Nam liên quan tới quản lý các sản phẩm chứa thủy ngân. - Phân tích, đánh giá khoảng trống, chồng chéo, xung đột giữa các quy định hiện hành trong nước và Công ước Minamata về quản

			lý an toàn đối với các sản phẩm chứa thủy ngân và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các quy định này trên thực tế. - Đưa ra các kiến nghị tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trên
	Với chuyên gia 3		
1	Sản phẩm số 1: Kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ do mình đảm nhiệm	03 tuần sau khi ký hợp đồng	- Đưa ra nội dung, kế hoạch chi tiết các nhiệm vụ cần thực hiện
2	Báo cáo tổng hợp các nội dung: Xây dựng phương pháp luận thực hiện điều tra, khảo sát các sản phẩm chứa thủy ngân, Xây dựng các mẫu phiếu điều tra về 03 sản phẩm có chứa thủy ngân được nhận dạng để đánh giá và lượng hóa việc sử dụng thủy ngân trong sản phẩm. Xử lý, tổng hợp thông tin, số liệu về số lượng sản phẩm chứa thủy ngân và khối lượng thủy ngân từ kết quả quá trình điều tra, khảo sát	06 tháng sau khi ký hợp đồng	- Phương pháp luận thực hiện nhiệm vụ - Tiêu chí xác định 3 sản phẩm chính (tối thiểu); - Nội dung điều tra đối với 03 sản phẩm (tối thiểu) chứa thủy ngân; - Danh sách các đối tượng điều tra, khảo sát (thông tin về doanh nghiệp/tổ chức, địa chỉ, ngành nghề sản xuất/kinh doanh...); - Mẫu phiếu điều tra cho 03 sản phẩm (tối thiểu) và đối tượng điều tra khảo sát; - Kết quả xử lý, tổng hợp thông tin, số liệu về số lượng sản phẩm chứa thủy ngân và khối lượng thủy ngân từ các phiếu điều tra và kết quả phân tích mẫu từ phòng thí nghiệm đối

			với các mẫu được đem đi phân tích; - Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả từ quá trình điều tra, khảo sát, tham vấn và phân tích mẫu. - Cung cấp đầu vào cho cơ sở dữ liệu sản phẩm chứa thủy ngân
3	Biên bản các cuộc họp, hội thảo tham vấn và ý kiến góp ý của các chuyên gia, cơ quan liên quan	09 tháng sau khi ký hợp đồng	- Biên bản các cuộc họp, hội thảo
	Với chuyên gia 4		
1	Sản phẩm số 1: Kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ do mình đảm nhiệm	03 tuần sau khi ký hợp đồng	- Đưa ra nội dung, kế hoạch chi tiết các nhiệm vụ cần thực hiện
2	Báo cáo tổng hợp về các nội dung: Thực hiện điều tra, khảo sát về 03 sản phẩm có chứa thủy ngân được nhận dạng để đánh giá và lượng hóa việc sử dụng thủy ngân trong sản phẩm, phương pháp lấy mẫu, bảo quản mẫu, số lượng mẫu được lấy để phân tích	09 tháng sau khi ký hợp đồng	- Kết quả tổng hợp thông tin từ phiếu điều tra, khảo sát - Báo cáo về tổ chức khảo sát, tham vấn thực tế tại một số cơ quan/tổ chức, một số hộ gia đình, cá nhân sử dụng nhiệt kế y tế, bóng đèn (loại bóng đèn), pin (loại pin)... - Tổng hợp kết quả khảo sát, tham vấn thực tế - Các phiếu điều tra, khảo sát - Đầu vào cho cơ sở dữ liệu sản phẩm chứa thủy ngân
	Với chuyên gia 5		
1	Sản phẩm số 1: Kế hoạch chi tiết triển khai các nhiệm vụ do mình đảm nhiệm	03 tuần sau khi ký hợp đồng	- Đưa ra nội dung, kế hoạch chi tiết các

	vụ do mình đảm nhiệm	đồng	nhiệm vụ cần thực hiện
2	Báo cáo tổng hợp kết quả phân tích về số liệu về hàm lượng thủy ngân trong các mẫu phân tích	09 tháng sau khi ký hợp đồng	Tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả phân tích mẫu Các phiếu phân tích kết quả hàm lượng Hg trong các mẫu phân tích - Đầu vào cho cơ sở dữ liệu sản phẩm chứa thủy ngân

4. Thời gian và chi phí lấy mẫu, khảo sát, hội thảo

Tổng thời gian cho gói dịch vụ tư vấn khoảng 09 tháng, dự kiến từ tháng 12 năm 2017 đến hết tháng 8 năm 2018.

Kế hoạch khảo sát: Tư vấn sẽ thực hiện khảo sát tại ít nhất các đơn vị sau (dự kiến từ tháng 1/2018 đến hết tháng 4/2018):

- + Khảo sát tại Tổng cục thống kê
- + Khảo sát tại Tổng cục hải quan
- + Khảo sát tại Bộ Y tế (Cục quản lý dược và thiết bị y tế), Bộ Công Thương (Tổng cục quản lý thị trường) ..., một số Sở Y tế, sở Công Thương...
- + Khảo sát tại một số bệnh viện, Công ty nhập khẩu thiết bị y tế, công ty sản xuất pin, bóng đèn....
- + Khảo sát tại một số hộ gia đình, cá nhân sử dụng nhiệt kế y tế, bóng đèn (loại bóng đèn), pin (loại pin)...
- + Khảo sát, lấy mẫu các sản phẩm chứa thủy ngân trên toàn quốc: (tổng cộng khoảng 50 mẫu – số lượng mẫu cần đủ để đảm bảo độ tin cậy)

Kế hoạch tổ chức các cuộc họp/hội thảo tham vấn:

- Hợp trình bày báo cáo khởi động: sơ lược phương pháp luận thực hiện nhiệm vụ, các mốc thời gian, kế hoạch thực hiện gói thầu, phân công nhiệm vụ cho từng tư vấn, tiêu chí lựa chọn 3 sản phẩm, danh sách các cơ quan/tổ chức điều tra, khảo sát, nội dung, kế hoạch điều tra đối với từng sản phẩm, mẫu phiếu điều tra cho từng sản phẩm và đối tượng điều tra khảo sát, số lượng mẫu phân tích...
- Hợp tham vấn: báo cáo rà soát, đánh giá văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới quản lý các sản phẩm chứa thủy ngân tại Việt Nam
- Hội thảo : Báo cáo tổng kết gói thầu

Toàn bộ chi phí liên quan đến hoạt động của gói thầu (lương chuyên gia, chi phí đi lại, ăn ở cho điều tra, khảo sát; chi phí lấy mẫu, phân tích mẫu, chi phí tổ chức hội thảo, họp tham vấn...) sẽ do BQL Dự án chuyển cho chuyên gia tư vấn tự chi trả.

5. Quy định về giám sát

- Chuyên gia tư vấn sẽ được giám sát bởi Điều phối viên Dự án/ Ban QLDAHP và tư vấn quốc tế;
- Ban QLDAHP có thể yêu cầu các cuộc họp hoặc cập nhật khi cần thiết.
- Trong quá trình thực hiện, chuyên gia tư vấn cần phối hợp chặt chẽ với nhóm tư vấn khác do Hợp phần Tổng cục Môi trường thực hiện để đảm bảo kết quả đầu ra của dự án.

6. Kinh nghiệm và năng lực

Chuyên gia tư vấn được yêu cầu làm việc độc lập hoặc tổ chức Nhóm làm việc, bao gồm một Trưởng nhóm và một hoặc nhiều chuyên gia.

Yêu cầu chất lượng của Trưởng nhóm/Chuyên gia tư vấn như sau:

- Trình độ Thạc sỹ trở lên chuyên ngành về hóa học hoặc chuyên ngành phù hợp;
- Ít nhất 10 năm kinh nghiệm về nghiên cứu các kim loại nặng, các hóa chất độc hại
- Ít nhất 05 năm kinh nghiệm trong phòng thí nghiệm về các hóa chất độc hại
- Có kinh nghiệm thực hiện các dự án điều tra khảo sát liên quan tới hóa chất độc hại tại Việt Nam
- Hiểu biết về VBPL Việt Nam liên quan tới quản lý hóa chất
- Hiểu biết về kinh nghiệm của quốc tế và các công ước quốc tế về hóa chất, thủy ngân
- Có kinh nghiệm xây dựng cơ sở dữ liệu
- Có kỹ năng viết báo cáo, đặc biệt là các báo cáo nghiên cứu, đánh giá về các vấn đề liên quan tới hóa chất độc hại;
- Có khả năng quản lý và điều phối nhóm;
- Kỹ năng tiếng Anh tốt trong nói và viết văn bản.

Có kỹ năng tốt về báo cáo và có kinh nghiệm tổng hợp tài liệu của dự án.

Chuyên gia 2 - Thành viên:

- Trình độ Thạc sỹ về lĩnh vực hóa học hoặc chuyên ngành phù hợp;
- Ít nhất 05 năm kinh nghiệm trực tiếp xây dựng hoặc/và tư vấn xây dựng/ sửa đổi các chính sách, quy định, pháp luật về môi trường/hóa chất tại Việt Nam;
- Hiểu biết sâu sắc về hệ thống pháp luật Việt Nam, đặc biệt là các chính sách liên quan tới quản lý hóa chất và quản lý an toàn môi trường đối với hóa chất;

- Nắm rõ Công ước Minamata;
- Có kinh nghiệm làm việc trong các lĩnh vực liên quan tới Hg tại Việt Nam;

Chuyên gia 3 - Thành viên:

- Trình độ Cử nhân/Kỹ sư trở lên chuyên về lĩnh vực hóa chất hoặc chuyên ngành phù hợp;
- Có ít nhất 5 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực liên quan
- Có hiểu biết về lĩnh vực quản lý hóa chất nói chung và đặc biệt là quản lý các hóa chất độc hại sử dụng trong công nghiệp;
- Có kinh nghiệm làm việc trong các lĩnh vực liên quan tới các kim loại nặng, hóa chất độc hại tại Việt Nam;
- Có kinh nghiệm xây dựng phiếu điều tra, khảo sát
- Có kinh nghiệm tổng hợp, phân tích, đánh giá phiếu điều tra, khảo sát
- Có kinh nghiệm xây dựng cơ sở dữ liệu

Chuyên gia 4 - Thành viên:

- Trình độ Cử nhân/Kỹ sư trở lên chuyên về lĩnh vực hóa chất hoặc chuyên ngành phù hợp;
- Có ít nhất 5 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực liên quan
- Có hiểu biết về lĩnh vực quản lý hóa chất nói chung và đặc biệt là quản lý các hóa chất độc hại sử dụng trong công nghiệp;
- Có kinh nghiệm làm việc trong các lĩnh vực liên quan tới các kim loại nặng, hóa chất độc hại tại Việt Nam;
- Có kinh nghiệm xây dựng phiếu điều tra, khảo sát
- Có kinh nghiệm đi điều tra, khảo sát
- Có kinh nghiệm tổng hợp, phân tích, đánh giá phiếu điều tra, khảo sát
- Có kinh nghiệm xây dựng cơ sở dữ liệu

Chuyên gia 5 - Thành viên:

- Trình độ Cử nhân/Kỹ sư trở lên chuyên về lĩnh vực hóa chất hoặc chuyên ngành phù hợp;
- Có ít nhất 5 năm kinh nghiệm trong phòng thí nghiệm phân tích Hg và kim loại nặng
- Có kinh nghiệm làm việc trong các lĩnh vực liên quan tới các kim loại nặng, hóa chất độc hại tại Việt Nam;
- Có kinh nghiệm lấy mẫu và phân tích mẫu Hg
- Có kinh nghiệm xây dựng cơ sở dữ liệu

7. Hỗ trợ quản trị và các tài liệu liên quan

Hỗ trợ tài liệu cho Chuyên gia tư vấn:

- Tóm tắt nội dung Dự án Danh sách và bản sao của các tài liệu có liên quan đến Dự án;
- Danh sách liên lạc của các đơn vị có liên quan đến Dự án.

Hỗ trợ tổ chức họp và phỏng vấn

Ban QLDA Hợp phần Bộ Công Thương sẽ giới thiệu chuyên gia tư vấn thực hiện khảo sát thực địa, phỏng vấn và tổ chức các cuộc họp với các bên liên quan được đề xuất, sau đó chuyên gia tư vấn tiếp tục xác nhận và thực hiện các cuộc họp/ phỏng vấn này.

Hỗ trợ của chuyên gia quốc tế

Một chuyên gia quốc tế sẽ cung cấp hỗ trợ và tư vấn trong quá trình thực hiện gói thầu.

8. Thời hạn thanh toán

Các mốc thời gian thanh toán:

- 20% giá trị gói dịch vụ tư vấn cho tất cả các tư vấn, sau khi Kế hoạch làm việc chi tiết được PMU Hợp phần Bộ Công Thương chấp thuận;
- 20% giá trị gói dịch vụ tư vấn cho Chuyên gia số 1 và 60% cho chuyên gia số 2, sau khi Báo cáo rà soát, đánh giá văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới quản lý các sản phẩm chứa thủy ngân tại Việt Nam được chấp thuận và được chuyên gia quốc tế thông qua.
- 40% cho chuyên gia số 1 và 60% cho chuyên gia số 3, 4, 5 sau khi giao nộp sản phẩm về kết quả điều tra, khảo sát và cơ sở dữ liệu, được chấp thuận và được chuyên gia quốc tế thông qua.
- 20% giá trị gói dịch vụ tư vấn cho tất cả các tư vấn sau Báo cáo tổng kết được chấp thuận và được chuyên gia quốc tế thông qua.

Phương thức thanh toán: chuyển khoản qua ngân hàng.